

Bản án số: 71/2019/HS-PT
Ngày 05-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh C và ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị H, Bùi Huy C và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị Đ; có chồng và 4 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt và có nhược điểm về tâm thần; bị tạm giữ từ ngày 08/9/2018 đến ngày 10/9/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Bùi Huy C, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Huy H và bà Trần Thị T2; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/12/2016, bị xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã chấp hành xong ngày 06/12/2016, là người khuyết tật nặng; tạm giam, tạm giữ: Không; hiện bị cáo tại hiện ngoại; có mặt.

3. **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh C2 và bà Nguyễn Thị M; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2017, Tòa án nhân dân Bình Giang xử phạt tiền về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng), ngày 31/05/2017 bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án; bị tạm giữ từ ngày 08/9/2018 đến ngày 14/9/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo tại ngoại; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Vụ án còn 08 bị cáo khác không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H*: Luật sư Chu Thanh Y - Văn phòng luật sư Chu Văn Chiến, Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Huy C*: Ông Phạm Văn Z - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/9/2018, tại nhà ở của mình thuộc thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị H đã sử dụng điện thoại của anh Đinh Văn D là con trai của bị cáo H gọi điện cho Đỗ Văn K, Hoàng Kim T3, Nguyễn Văn T4 đến nhà mình để K, T3, T4 chơi đánh bạc với một số đối tượng khác mà H biết là sẽ đến đánh bạc tại nhà mình (anh D không biết việc H sử dụng điện thoại của mình). Khoảng 15 phút sau, Hoàng Kim T, Dương Văn L, Vũ Văn H2, Nguyễn Thị N, Trần Văn Đ2, Nguyễn Thế A, Bùi Huy C đến nhà H và thống nhất cùng đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”. H lấy kéo đưa cho Đ2, Đ2 sử dụng kéo cắt vỏ bao thuốc lá thành quân vị hình tròn với hai mặt có hai màu khác nhau. Khi Đ2 đang cắt quân vị thì Nguyễn Văn T4 đến tham gia cùng nên Đài đưa kéo cho T4 để T4 cắt nốt 03 quân vị còn lại. Sau khi cắt xong thì cả nhóm lên tầng 2 nhà H để đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”, sử dụng bát đĩa có sẵn của nhà H, riêng H không chơi nhưng ngồi xem. Cách thức chơi: cho 4 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên trên đĩa, sau đó một người (gọi là người cầm cái) cầm bát đĩa xóc nhiều lần rồi đặt xuống, những người chơi còn lại đặt tiền cá cược chọn bên chẵn hoặc bên lẻ. Khi mở bát ra, nếu có 02 hoặc 04 quân vị có mặt trên cùng màu thì gọi là chẵn, nếu có 01 hoặc 03 quân vị có mặt trên cùng màu thì gọi là lẻ. Cả nhóm quy định mức tiền thấp nhất cho mỗi lần đặt cửa là 50.000 đồng. Nếu mở bát ra là chẵn thì người đặt tiền cửa chẵn được bạc, người đặt tiền cửa lẻ thua bạc và ngược lại. Người được bạc được lấy lại số tiền đã đặt và được người xóc cái trả số tiền thắng bạc bằng số tiền đã đặt. Người thua bạc sẽ mất số tiền đặt cửa cho người xóc cái. Khi mới chơi, T4 là người cầm cái. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút thì Đỗ Văn K, Nguyễn Văn N, Trần Văn P,

Nguyễn Văn C3 đến nhà H và tham gia chơi cùng. Lúc đó, do T4 gần hết tiền nên đã chuyển cho C xóc cái thay. Trong quá trình chơi, H đã thu tiền, gọi là tiền “hồ” của N 200.000 đồng, của T2 100.000 đồng, của P 100.000 đồng, của T4 100.000 đồng, tổng cộng H thu 500.000 đồng. Các bị cáo chơi đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bình Giang vào bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo tổng số tiền 36.860.000 đồng, trong đó có căn cứ chứng minh tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 20.310.000 đồng, công cụ sử dụng vào việc đánh bạc và các vật chứng khác. Khi cơ quan Công an bắt quả tang, lợi dụng lộn xộn, H2, N, T4, P, K, C3, L, C đã bỏ trốn sau đó lần lượt ra đầu thú, riêng H2 vẫn bỏ trốn, cơ quan điều tra đã có quyết định truy nã.

Kết quả quá trình điều tra đã làm rõ tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc như sau: N 4.300.000 đồng, C 2.800.000 đồng, K 350.000 đồng, T3 1.600.000 đồng, Đ2 1.500.000 đồng, P 500.000 đồng, C3 1.300.000 đồng, T4 500.000 đồng, L 900.000 đồng, Thế A 1.860.000 đồng, N 300.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị H 12 tháng tù, được trừ 02 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 28 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án về tội “Gá bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N 10 tháng tù, được trừ 06 ngày đã tạm giữ, còn phải chấp hành 09 tháng 24 ngày tù thời hạn tính từ ngày đi thi hành án về tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra bản án còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 08, 10, 15 tháng 4 năm 2019, các bị cáo H, C, N kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, bị cáo Dương Văn L kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương. Ngày 03 tháng 7 năm 2019 bị cáo L đã rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Dương Văn L.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo H, C khai nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo N có đơn xin xét xử vắng mặt không kháng cáo về tội danh, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, giữ

nguyên hình phạt 10 tháng tù, được trừ 06 ngày đã tạm giữ, còn phải chấp hành 09 tháng 24 ngày tù thời hạn tính từ ngày đi thi hành án về tội “Đánh bạc”; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Bùi Huy C; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù, nhưng cho bị cáo H và bị cáo C được hưởng án treo, do bị cáo H là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo C là người khuyết tật nặng đang được hưởng trợ cấp xã hội, theo chính sách đối với người khuyết tật.

Người bào chữa cho bị cáo H và bị cáo N phân tích nguyên nhân phạm tội, nhân thân bị cáo H là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo C là người khuyết tật nặng, đề nghị cho bị cáo H và bị cáo C được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 08/9/2018, Nguyễn Thị H đã sử dụng nhà ở của mình tại thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương để cho các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Huy C và 09 bị cáo khác đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trong vụ án là 20.310.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và các bị cáo C, N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị H độc lập phạm tội “Gá bạc”, thu lợi bất chính 500.000 đồng tiền hồ, đã thành khẩn khai báo. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 426 ngày 13/12/2018, Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận bị cáo có hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, bị cáo thuộc trường hợp người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị của người bào chữa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đảm bảo yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Bùi Huy C sử dụng 2.800.000 đồng vào việc đánh bạc, là người

xóc cái ở giai đoạn sau. Xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, tuy đã bị xử phạt hành chính ngày 06/12/2016, nhưng đã chấp hành xong, không vi phạm quy định tại Nghị quyết 02 ngày 25/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, bị cáo là người bị khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp hàng tháng của nhà nước, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo đề nghị của người bào chữa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm chiếu cố cho bị cáo hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đảm bảo yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung

Bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng 4.300.000 đồng vào việc đánh bạc, tham gia đánh bạc ở giai đoạn sau. Bị cáo thành khẩn khai nhận tội, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 10 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Huy C xuất trình biên lai thu án phí sơ thẩm của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, nội dung bị cáo C tự nguyện nộp trước quyết định thi hành án số tiền 200.000 đồng. Do bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm nên cần trả lại bị cáo số tiền trên.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Bùi Huy C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Thị H và Bùi Huy C.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 tháng tù, được trừ 06 ngày đã tạm giữ, còn phải chấp hành 05 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322, điểm s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12

tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/7/2019. Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Huy C 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/7/2019. Giao bị cáo Bùi Huy C cho Ủy ban nhân dân xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Thị H và bị cáo Bùi Duy C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Hoàn trả bị cáo Bùi Huy C số tiền 200.000 đồng đã tự nguyện nộp trước quyết định thi hành án theo biên lai thu số AA/2011/0004181 ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 05/7/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Công an huyện Bình Giang;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: TA, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Hiệu